

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: TÀI NGUYÊN ĐẤT, CÁT, SỎI

Thời gian thực hiện: 1 Tuần (Từ 21/04 đến 25/04/2025)

Giáo viên thực hiện: Vũ Thị Phương

Thứ hai, ngày 21 tháng 4 năm 2025

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 3-4m

I. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 3-4m
- Rèn kỹ năng khéo léo, kỹ năng sử dụng phối hợp bàn tay bàn chân để bò, mắt nhìn thẳng về phía trước
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

II. Chuẩn bị:

- Sân tập an toàn, sạch sẽ
- Bóng 2 quả

III. Hướng dẫn:

1. Hoạt động 1 : Khởi động

- Cô cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp với các kiểu đi: Đi thường, đi nhanh, đi chậm, đi bằng mũi bàn chân, gót bàn chân, đi khom lưng...
- Sau đó chuyển đội hình thành 3 hàng ngang

2. Hoạt động 2: Trọng động

*** Bài tập phát triển chung:**

- + Động tác Tay: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước
- + Động tác Bụng: Đứng cúi người về trước
- + Động tác chân: Bước 1 chân ra trước, khuyu gối
- + Động tác 4: Bật tiến về phía trước

**DTNM: Tay, bụng*

- Cho trẻ chuyển đội hình đứng thành 2 hàng đối diện nhau.

*** Vận động cơ bản: Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 3-4m**

- Cô giới thiệu vận động
- Cô tập mẫu lần 1
- Cô tập mẫu lần 2 và phân tích động tác: Cô đi từ đầu hàng ra trước vạch xuất phát, Cô cúi người chống 2 tay xuống sàn sát vạch xuất phát, người nhô cao, đầu ngẩng, mắt nhìn thẳng về phía trước. Khi có hiệu lệnh “Bò” cô bò về phía trước, di chuyển kết hợp chân nọ tay kia, mắt nhìn thẳng về phía trước bò giữa 2 đường kẻ, khi bò đến đích cô đứng dậy đi về cuối hàng đứng
- Cho trẻ lên lần lượt thực hiện 2 lần
- Cô chú ý quan sát, sửa sai cho trẻ.
- Cô cho 2 đội thi đua
- Cô động viên, khuyến khích 2 đội.
- Cô hỏi trẻ tên vận động

*** Trò chơi vận động: Kéo co**

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi: Cô chia trẻ về 2 đội, mỗi đội có số thành viên bằng nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau và nắm chặt dây thừng. Khi có hiệu lệnh cả 2 đội cố gắng kéo dây về phía đội mình, đội nào dẫm vào vạch trước thì đội đó thua cuộc.
- Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần.
- Cô nhận xét động viên trẻ mọi lần chơi.

***HD3. Hồi tĩnh:**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quang sân 2 vòng
- Kết thúc hoạt động.

IV.Đánh giá trẻ cuối ngày:

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3, ngày 22 tháng 4 năm 2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Dạy thơ: Bạn Cát

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ và thuộc bài thơ “Bạn Cát”
- Rèn trẻ đọc to, rõ ràng, có ngôn ngữ mạch lạc, nói đủ câu khi đàm thoại cùng cô
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ hiểu được ý nghĩa của cát đối với con người. Trẻ biết rửa tay sạch sẽ sau khi nghịch đất, cát

II. CHUẨN BỊ

- Tranh minh họa bài thơ trên máy tính.
- Nhạc bài hát: Nghịch cát

III. Tổ chức:

***HD1: Ổn định tổ chức**

- Cho cả lớp hát bài: "Nghịch cát", nhạc và lời Yên Lan. Cô trò chuyện cùng trẻ về bài hát về chủ đề
- Cô giáo dục trẻ, hướng trẻ vào bài

***HD2: Dạy trẻ đọc thơ: Bạn Cát**

- Cô đọc cho trẻ nghe lần 1 kết hợp điệu bộ, cử chỉ

- Giảng nội dung: Bài thơ nói về em bé được chơi với cát, li ti và êm êm, em bé cảm thấy rất thích, em bé coi cát như bạn và những hạt cát nung không cháy, nước ngập không tan, cũng không thể ăn rất là kì lạ

- Giải thích từ:

+ "Li ti" có nghĩa là rất nhỏ, nhỏ đến mức trông chỉ như những chấm, những hạt vụn hạt cát

+ "Mênh mông" có nghĩa là rộng lớn

- Cô đọc lần 2 kết hợp với các hình ảnh minh họa trên máy vi tính

- Cô cho cả lớp đọc 3-4 lần từ đầu đến cuối bài thơ

- Cho trẻ đọc theo tổ, nhóm, cá nhân (Cô chú ý sửa sai, sửa ngọng cho trẻ)

- Cho trẻ đọc theo tổ luân phiên từng câu (1-2 lần)

- Cô nhận xét, sửa sai cho trẻ, nhắc trẻ thể hiện tình cảm trong khi đọc

***HD3: Đàm thoại**

- Cô vừa đọc cho lớp mình nghe bài thơ gì? Do nhà thơ nào sáng tác?

- Em bé được chơi với cái gì?

- Em bé cảm thấy như thế nào?

- Hạt cát như thế nào?

- Cát có ở những đâu?

- Khi trời nắng cháy thì cát như thế nào?

- Khi nước ngập thì cát làm sao?

- Cát thường dùng để làm gì? Có thể ăn không?

- Giáo dục trẻ: Trẻ biết bảo vệ các nguồn tài nguyên quý như: Đất, cát, đá, sỏi. Qua đó góp phần giáo dục trẻ biết rửa tay sạch sẽ sau khi nghịch với cát

- Cho trẻ đọc lại bài thơ 1-2 lần

- Kết thúc hoạt động

IV.Đánh giá trẻ hàng ngày:

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4, ngày 23 tháng 4 năm 2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Steam: Sự kì diệu của đất sét (5E)

(Quyền 5: Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu, Quyền 23: Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp - MĐ toàn phần)

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1.S - Khoa học

- Tìm hiểu, khám phá về tính chất của đất sét: khô, cứng, ướt, mềm, giữ nước, có tính gắn kết, dễ tạo hình,...

2. T- Công nghệ

- Trẻ có kỹ năng sử dụng bảng ghi chép, bút dạ, giá đỡ tranh và các nguyên liệu.

3. E - Kỹ thuật

- Trẻ thực hiện quy trình khám phá đất sét

4. M - Toán học

- Chia đất thành các phần tương ứng với số thành viên trong nhóm, gộp đất thành 1 khối

5. Ngôn ngữ, chữ viết

- Trẻ lắng nghe, hiểu, biểu đạt ý tưởng, chia sẻ về kết quả khám phá.

6. Kỹ năng thế kỷ 21 (Kỹ năng 4c):

- Phát triển khả năng quan sát, sự sáng tạo; kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, giao tiếp, tư duy phản biện.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Nguyên liệu:

+ khay, giỏ đựng đất sét

+ Giấy A4, bút dạ

+ Đất sét khô và ướt (Khối đất kích thước khác nhau)

+ Cát, đất trồng cây, khay nhựa, giá trưng bày sản phẩm, bảng đen

II. QUY TRÌNH

1. E1: Thu hút: (HĐ ĐTT thứ 3 ngày 22/4)

- Cô cho trẻ chơi TC “Trời tối trời sáng”

- Xuất hiện đất sét

- Cô hỏi trẻ:

- Đây là gì? Nó dùng để làm gì?

(Cô gợi ý để thu hút sự chú ý, tò mò ở trẻ để trẻ đưa ra các câu hỏi truy vấn về khối đất).

***Câu hỏi truy vấn:**

+ Đất có từ đâu?

+ Đất có màu gì?

+ Đất dùng để làm gì?

- Cô và trẻ cùng giải đáp thắc mắc của các bạn (với những câu hỏi trẻ có thể tự giải đáp thắc mắc cho nhau cô khuyến khích trẻ trả lời)

- Cô dẫn dắt trẻ đến với giờ học “Sự kì diệu của đất sét” vào giờ sau.

- **Hỏi trẻ: Qua những điều chúng mình vừa kể thể hiện những quyền gì?**

=> Cô KQ: Khi các con được chơi trò chơi, được sờ vào hộp là trẻ được tham gia hoạt động giáo dục học tập; và khi được đoán bên trong hộp có gì là các con đang được bày tỏ ý kiến.

2. E2: Khám phá

- Để giải đáp tất cả các thắc mắc của các con, cô cháu mình sẽ cùng nhau về nhóm và khám phá về sự kì diệu của đất sét.

- Cô giới thiệu và giao nhiệm vụ cho các nhóm khám phá về tính chất của đất sét.

*Nhóm 1: Khám phá về đất sét khô và ướt. Trẻ sờ, cảm, quan sát về đất sét để phát hiện:

+ Đất sét khô thì thế nào? (Cứng, dễ vỡ vụn,...)

+ Đất sét ướt thì thế nào? (Mềm, dẻo, không bị vỡ vụn,...)

*Nhóm 2: Đổ nước vào 3 lưới lọc có để các loại đất khác nhau: cát, đất trồng cây, đất sét. Quan sát sự thấm nước của các loại đất.

*Nhóm 3: Trẻ trải nghiệm với cát, đất trồng, đất sét sau khi đã thấm nước. Cát, đất trồng thì không kết dính, bị vỡ vụn khi ấn tay còn đất sét dẻo, có sự kết dính, nếu bị chia nhỏ có thể gộp lại thành khối, rất dễ tạo hình.

- Các con sẽ dùng gì để ghi lại những kết quả sau khi khám phá?

- Cô giới thiệu trẻ bảng ghi chép kết quả và hướng dẫn sử dụng.

- Cho trẻ đi lấy đồ dùng về nhóm để khám phá

-> Cô cho trẻ ghi lại kết quả của nhóm, cùng nhau rút ra kết luận.

3. E3: Giải thích

- Từng nhóm trẻ lên trình bày kết quả khám phá của nhóm mình theo bảng ghi chép kết quả của nhóm.

(Các nhóm và cô giáo có thể đặt câu hỏi cho nhóm bạn. Nếu trẻ gặp khó khăn cô đưa ra gợi ý)

+ Trong quá trình khám phá nhóm các con có gặp khó khăn gì các con hãy mạnh dạn chia sẻ, bày tỏ với cô và nhóm bạn?

- **Hỏi trẻ: Qua hoạt động chia sẻ kết quả khám phá đất sét của các nhóm, các con được thể hiện những quyền gì? Các con cần tiếp tục làm gì để thể hiện rõ những quyền đó?**

=> Cô kết luận: Đất sét là 1 loại đất có trong tự nhiên. Khi khô thì cứng, dễ vỡ vụn, còn khi ướt thì mềm, dẻo, giữ nước và kết dính, có thể chia nhỏ và gộp lại thành khối, rất dễ tạo hình nên thường được dùng để làm ra các đồ vật như bát, đĩa, lọ hoa,...

- Trẻ trải nghiệm: cô chia cho các nhóm 1 khối đất sét, trẻ tự chia nhau các khối đất và tạo hình theo ý thích với khối đất đó.

4. E4: củng cố, mở rộng:

- Cùng trẻ nêu lại những tính chất của đất sét sau tiết học khám phá.

- Cho trẻ suy nghĩ từ đất sét có thể làm ra được những gì?

- Giao cho trẻ bài tập về nhà tìm hiểu thêm các đồ dùng được làm ra từ đất sét

5. E5: Đánh giá:

- Qua hoạt động khám phá, kỳ diệu của đất sét, hôm nay các con được thể hiện những quyền gì?
- Khi được thể hiện những quyền đó các con cảm thấy như thế nào?
- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.
- Nhận xét kết quả và tuyên dương trẻ.
- Hẹn trẻ chế tạo đồ dùng từ đất sét vào buổi học hôm sau.

IV.Đánh giá trẻ hàng ngày:

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5, ngày 24 tháng 4 năm 2025

PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

Dạy KNCH: Nghịch cát

Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất

Hát nghe: Trái đất này là của chúng mình

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ thuộc và hát đúng giai điệu bài hát “Nghịch cát” và thể hiện vận động phù hợp với âm nhạc và nội dung bài hát
- Rèn cho trẻ tính mạnh dạn, tự tin thể hiện trước cả lớp.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Nhạc bài hát: Nghịch cát, Trái đất này là của chúng mình
- 8 chiếc vòng

III. TIẾN HÀNH

1.HĐ1: Ổn định tổ chức

- Cô đố trẻ:

Quen gọi là hạt
Chẳng nở thành cây
Nhà nhà cao đẹp
Dùng tôi để xây
Là gì?

- Cát có ở đâu?
- Cát dùng để làm gì?
- Cô khái quát và dẫn dắt trẻ vào bài: Cát có vai trò rất quan trọng trong đời sống của chúng ta, Nhạc sĩ Yến Lam đã sáng tác bài hát rất hay về hạt cát

2. HĐ2: Dạy KNCH “Nghịch cát” – ST Yến Lam

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả
- Cô hát lần 1 có nhạc.
- Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về một bạn nhỏ đang chơi đùa rất vui với những hạt cát vàng và bạn nhỏ cũng không quên xây lên lâu đài tặng mẹ, làm ô tô tặng ba
- Cô hát 2 - 3 lần không nhạc
- Cô bắt nhịp mời cả lớp hát cùng cô 2-3 lần không nhạc
- Cô bắt nhịp lớp hát cùng cô 2 - 3 lần có nhạc
- Thi đua các tổ, nhóm, cá nhân (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)
- Cô giới thiệu vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm
- Cả lớp hát và vận động 1 – 2 lần
- Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả
- Cho cả lớp hát lại bài hát 1 lần.

3.HĐ3: TCAN: Ai nhanh nhất

- Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi
- Hướng dẫn lại trẻ cách chơi “ Cô đặt những chiếc vòng sẽ ít hơn số người chơi. Sau khi đi vòng tròn có hiệu lệnh sắc xô thì các con nhanh chân nhảy vào chiếc vòng. Nếu bạn nào không có vòng thì bạn đó sẽ hát một bài”
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần
- Sau mỗi lần cô động viên khuyến khích trẻ chơi.

4.HĐ4: Hát nghe

- Cô giới thiệu bài hát nghe: Trái đất này là của chúng mình
- Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về tình cảm đẹp đẽ, trong sáng của thiếu nhi trong nước và toàn thế giới, ca ngợi những ước mơ cao đẹp, tình cảm tha thiết của các em mong muốn được sống trong hòa bình, yêu thương...
- Cô hát lần 2 kết hợp minh họa

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6, ngày 25 tháng 4 năm 2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ
Truyện: Chú Quạ thông minh

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung truyện “ Chú Quạ thông minh”
- Rèn cho trẻ nói đủ câu, rõ lời và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Tranh, hình ảnh minh họa nội dung truyện: Chú quạ thông minh
- 1 chiếc bình thủy tinh và 1 túi sỏi

III. TỔ CHỨC

1.HĐ1. Ổn định, gây hứng thú

- Cô tặng trẻ một món quà 1 chiếc bình thủy tinh và 1 túi sỏi
- Cô tặng chúng mình món quà gì đây?
- Dẫn dắt trẻ vào câu chuyện

2.HĐ2. Kể chuyện “Chú Quạ thông minh”

- Cô kể lần 1 diễn cảm
- Giảng nội dung truyện: Câu chuyện nói về một chiếc bình ở ven đường bên trong có có nửa bình nước. Có con quạ bay qua nó khát nước quá và xà xuống muốn uống nhưng vì cổ bình cao quá nó không thể nào với tới nước được. Nó liền quặp những viên sỏi xung quanh đó thả vào bình nước để nước dâng lên...
- Cô kể lần 2 bằng hình ảnh minh họa

3.HĐ3: Đàm thoại:

- Cô vừa kể chuyện gì?
- Trong câu chuyện có những nhân vật nào?
- Vì sao nước trong ao hồ đều cạn?
- Quạ đã nhìn thấy gì?
- Trong bình có gì?
- Miệng chiếc bình như thế nào?
- Khi nhìn thấy viên sỏi quạ đã nghĩ gì?
- Quạ đã làm gì để uống được nước trong bình?
- Khi những viên sỏi được gắp vào bình thì điều gì đã xảy ra?
- Qua câu chuyện các con học được điều gì?
- Giáo dục trẻ: Dù khó khăn cũng không bỏ cuộc, phải kiên nhẫn sẽ đạt được thành quả

- Cô kể lần 3 kết hợp với hình ảnh trên máy vi tính
- Cô nhận xét, giáo dục trẻ
- Kết thúc hoạt động

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

NGƯỜI SOẠN

NGƯỜI DUYỆT
PHT

